

**Kính gửi: Đại biểu .....**

Kính đề nghị đại biểu góp ý trực tiếp vào dự thảo Nghị quyết này và gửi lại cho Văn phòng HĐND&UBND huyện trước ....h.....' ngày .../12/2021 để tổng hợp.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔNG GIANG**

Số: **NQ-HĐND**

*Dự thảo*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đông Giang, ngày tháng 12 năm 2021

## **NGHỊ QUYẾT**

**Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG GIANG KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết .....-NQ/HU ngày .../12/2021 của Huyện ủy về nhiệm vụ năm 2022;

Sau khi xem xét các báo cáo của Ủy ban Nhân dân huyện, Viện Kiểm sát Nhân dân huyện, Tòa án Nhân dân huyện, các Ban Hội đồng Nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng Nhân dân huyện tại kỳ họp.

## **QUYẾT NGHỊ:**

### **I. Mục tiêu**

Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, bảo vệ sức khỏe Nhân dân; tiếp tục thực hiện ba nhiệm vụ đột phá chiến lược; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo vào sản xuất nông nghiệp; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phát triển; tăng cường cải cách hành chính; đẩy mạnh chương trình chuyển đổi số; tập trung triển khai kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2022 theo Nghị quyết số ....-NQ/HU ngày .../12/2021 của Huyện ủy về nhiệm vụ năm 2022 đề ra, gắn với việc thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIX nhiệm kỳ 2020-2025 bảo đảm sự phát triển ổn định về kinh tế, giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội, thực hiện thắng lợi các chương trình mục tiêu quốc gia, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

### **II. Các chỉ tiêu chủ yếu**

#### **1. Các chỉ tiêu về kinh tế**

- (1) Tổng giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản (giá so sánh 2010): 310 tỷ đồng
- (2) Tổng giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng (giá so sánh 2010): 1.549 tỷ đồng.

(3) Tổng giá trị sản xuất dịch vụ (giá so sánh 2010): 604 tỷ đồng.

(4) Tổng thu nội địa huyện quản lý thu: 34.756 triệu đồng, trong đó ngân sách huyện 33.390 triệu đồng; ngân sách xã 1.186 triệu đồng.

(5) Trồng rừng gỗ lớn 300 ha.

## **2. Các chỉ tiêu về xã hội**

(6) Phần đầu đào tạo nghề và bố trí việc làm phù hợp cho 100 lao động.

(7) Phần đầu giảm 334 hộ nghèo (giảm từ 05% trở lên).

(8) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt: 96%.

(9) Duy trì 08 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; xây dựng mới 01 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

(10) Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng (thể thấp còi) còn dưới 16,8%.

(11) Về xây dựng nông thôn mới: Duy trì 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới, số tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới trung bình 15,5 tiêu chí/xã; có 06 thôn đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (duy trì 04 thôn và xây dựng mới 02 thôn).

(12) Số thôn đạt chuẩn “Thôn văn hóa”: Duy trì 35 thôn, đạt chuẩn mới: 01 thôn.

(13) Duy trì 08 Trạm y tế đạt chuẩn quốc gia.

## **3. Các chỉ tiêu về môi trường**

(14) Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch đạt 58%.

(15) Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 97%.

(16) Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn thị trấn Prao và các xã: Ba, Tư, Tà Lu, Za Hung và A Rooi, rác thải y tế được thu gom, xử lý đạt 99%.

(17) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 65,7%.

(18) Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng hồ xí hợp vệ sinh đạt từ 60,4% trở lên.

(19) Duy trì 05 HTX và thành lập mới 02 hợp tác xã.

## **4. Nhóm chỉ tiêu về Quốc phòng, An ninh:**

(20) Hoàn thành 100% chỉ tiêu gọi công dân nhập ngũ; 100% xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng; duy trì 03 xã, thị trấn vững mạnh toàn diện; phần đầu tăng bình quân từ 1 - 2 tiêu chí xã vững mạnh toàn diện.

(21) 100% xã, thị trấn an toàn về an ninh trật tự.

## **III. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu**

Hội đồng nhân dân huyện cơ bản tán thành các nhiệm vụ, giải pháp trong các báo cáo của Ủy ban Nhân dân huyện, Viện Kiểm sát Nhân dân huyện, Tòa án Nhân dân huyện trình và kiến nghị của các Ban Hội đồng Nhân dân huyện trong các báo cáo thẩm tra trình kỳ họp; đồng thời, nhấn mạnh một số nội dung sau:

1. Bám sát mục tiêu tăng trưởng kinh tế, thực hiện linh hoạt, hiệu quả các giải pháp thích ứng an toàn với dịch Covid-19 và các biến chứng mới, vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới.

- Đánh giá lại các dự án của doanh nghiệp đang đầu tư vào địa bàn huyện, có giải pháp phù hợp để kích thích các doanh nghiệp vượt qua khó khăn, đồng hành cùng huyện đảm bảo đạt mục tiêu phát triển kinh tế xã hội đến năm 2025 đã đề ra. Có giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của cụm công nghiệp thôn 4 (thôn Đạ Mi, xã Ba).

- Theo dõi, bám sát các hướng dẫn của trung ương, tỉnh về các giải pháp hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội thích ứng trong tình hình mới kịp thời cụ thể hóa thành các văn bản phù hợp với điều kiện thực tế của huyện để tổ chức thực hiện.

2. Vận dụng hiệu quả cơ chế chính sách của nhà nước nhằm cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, thuận lợi, tạo đột phá thu hút nguồn nguồn lực ngoài nhà nước. Tiếp tục phát triển phong trào đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp; vận hành hiệu quả mô hình hệ sinh thái khởi nghiệp huyện.

- Tập trung phát triển kết cấu hạ tầng đô thị (hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật) đồng bộ, hiện đại, phù hợp với tiến trình đô thị hóa gắn với tiêu chuẩn đô thị xanh, đô thị văn minh. Thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch trên địa bàn huyện. Nâng cao chất lượng và đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành lập Đồ án quy hoạch đô thị Sông Vàng giai đoạn đến năm 2030 và năm 2045; đồ án quy hoạch chung xây dựng xã Mà Cooih, xã Jơ Ngây (tỷ lệ 1/10.000). Tiếp tục rà soát, điều chỉnh quy hoạch chung (1/5.000) xây dựng đô thị thị trấn Prao phù hợp với định hướng phát triển, theo hướng đô thị văn minh, thu hút đầu tư nhằm đạt 100% các tiêu chí đô thị loại V.

- Quan tâm nguồn lực đầu tư thực hiện chuyển đổi số huyện Đông Giang; chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

3. Quan tâm bằng các giải pháp tích cực thực hiện thắng lợi chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và chương trình phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2021.

- Có giải pháp định hướng phát triển vùng sản xuất nông nghiệp, lựa chọn cây trồng, vật nuôi phù hợp để khôi phục phát triển; hướng dẫn triển khai có hiệu quả cơ chế phát triển kinh tế trang trại, kinh tế vườn. Thực hiện tốt hoạt động liên kết sản xuất, bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo chuỗi giá trị. Đẩy mạnh thu hút, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, nhất là lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, sản xuất dược liệu, chăn nuôi tập trung, đảm bảo tốt việc xử lý môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm; đồng thời, gắn liền với việc xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Đẩy mạnh nhân rộng các đề tài ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp theo Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh về quy định một số cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2019-2025.

4. Tăng cường quản lý đất đai theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt; thanh tra, kiểm tra quản lý, sử dụng đất, đặc biệt tình hình mua bán, chuyển nhượng đất tại địa bàn xã Ba, Tư và Mả Cooih có các dự án doanh nghiệp đang triển khai; quản lý diện tích đất cao su đã thu hồi. Tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai Đề án đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp 09 huyện miền núi, thí điểm tại xã Cà Đăng.

- Rà soát diện tích rừng hiện có và các chỉ tiêu liên quan, đảm bảo phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp quốc gia giai đoạn 2022 – 2030, nâng cao độ che phủ và chất lượng rừng. Tiếp tục phát huy hiệu quả mô hình tổ quản lý bảo vệ rừng chuyên trách; rà soát xây dựng và nhân rộng mô hình quản lý rừng cộng đồng gắn với cải thiện sinh kế cho người dân, nâng cao hiệu quả và tăng trưởng kinh tế lâm nghiệp.

5. Tăng cường kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước và thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí; quản lý chặt chẽ các nguồn thu, tích cực thu ngân sách để đảm bảo nhu cầu chi của huyện. Tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan.

- Tăng cường công tác quản lý dự án, tập trung tháo gỡ các vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, quy trình, thủ tục giải quyết hồ sơ dự án đầu tư; tăng cường phân cấp đầu tư về cho xã. Thường xuyên theo dõi tiến độ thực hiện các dự án để chủ động phương án điều chuyển kế hoạch vốn kịp thời và giải ngân hết nguồn vốn được giao.

6. Nắm chắc thông tin; giải quyết kịp thời bảo đảm các chế độ chính sách, an sinh xã hội, nhất là không để người dân bị đói; triển khai chính sách hỗ trợ nhà ở cho người có công cách mạng, hỗ trợ sắp xếp dân cư theo kế hoạch.

7. Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, thực hiện tốt chương trình chương trình đổi mới sách giáo khoa; công tác đào tạo nghề. Phối hợp rà soát, đánh giá hiệu quả thực hiện việc phân luồng và định hướng giáo dục nghề nghiệp cho học sinh sau phân luồng trung học cơ sở, trung học phổ thông để có giải pháp phù hợp trong thời gian đến. Tăng cường công tác quản lý bảo tồn và phát huy văn hóa Cơ tu; tổ chức các hoạt động văn hóa, bảo đảm an toàn, phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh. Hoàn thành nhiệm vụ đăng cai Hội thi thể thao các dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Nam lần thứ 2 tại huyện.

8. Tập trung thực hiện tốt công tác quốc phòng, quân sự địa phương; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn trong mọi tình huống; bảo vệ tốt tài nguyên khoáng sản; giải quyết dứt điểm tồn tại vùng giáp ranh.

9. Triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2026 bảo đảm hiệu quả, thực chất. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh chuyển đổi số. Đẩy mạnh cải cách tư pháp, nâng cao chất lượng phối hợp giữa các ngành, địa phương với cơ quan tư pháp trong đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, nhất là trong lĩnh vực Lâm nghiệp.

10. Tăng cường tiếp, đối thoại với Nhân dân; giải quyết dứt điểm các khiếu nại tố cáo của Nhân dân, không để nảy sinh phức tạp, điểm nóng.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

- Ủy ban Nhân dân, Tòa án Nhân dân, Viện Kiểm sát Nhân dân huyện và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện thành công Nghị quyết của Hội đồng Nhân dân huyện.

- Thường trực Hội đồng Nhân dân huyện, các Ban Hội đồng Nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng Nhân dân và các đại biểu Hội đồng Nhân dân huyện giám sát thực hiện Nghị quyết này.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các đoàn thể phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương tuyên truyền, vận động nhân dân triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh - quốc phòng năm 2022.

Nghị quyết này được Hội đồng Nhân dân huyện Đông Giang khóa XI, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 23 tháng 12 năm 2021./.

#### **Nơi nhận:**

- TT.HĐND, UBND tỉnh;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- TT.HĐND, UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- Các vị đại biểu HĐND huyện khóa XII;
- Các cơ quan, Ban, ngành huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- C,PVP;
- Lưu: VT, TH.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Duy Thắng**